

Số: 297/2026/QĐST- HNGĐ

Đồng Nai, ngày 25 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 457/2026/TLST-VHNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Lê Phước Nguyên T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ I, khu phố P, phường B, TP.Đồng Nai

Ông Nguyễn Quốc Hoàng V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ I, khu phố P, phường B, TP.Đồng Nai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Phước Nguyên T và ông Nguyễn Quốc Hoàng V thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08/2011 ngày 18/3/2011 của Ủy ban nhân dân phường A, B, Bình Phước (nay là phường B, TP.Đồng Nai) không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao 03 con chung tên Nguyễn Quốc Hoàng M, sinh ngày 15/10/2010; Nguyễn Quốc Hoàng T1, sinh ngày 12/9/2014 và Nguyễn Quốc Hoàng T2, sinh ngày 22/10/2021 cho bà Lê Phước Nguyên T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

Nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét

2. *Về lệ phí Tòa án:* Bà Lê Phước Nguyên T tự nguyện chịu 150.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp. Hoàn trả cho bà Lê Phước N Thùy số tiền tạm ứng lệ phí còn lại 150.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009136 ngày 20/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS nhân dân khu vực 10 – Đồng Nai;
- THA DS tỉnh Đồng Nai
- Nơi cấp GCNKH
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Hải